

Số: 2253 /TCT-KK
V/v hoàn thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2014

Kính gửi: Công ty TNHH Hợp Mạnh.

Trả lời công văn số 1189/2014-CVHM ngày 05/5/2014 của Công ty TNHH Hợp Mạnh về việc xác định hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

"4. Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu nếu thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT cho hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên.

Số thuế GTGT đầu vào được hoàn cho hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu được xác định như sau:

Số thuế
GTGT chưa
khấu trừ
hết của
tháng
/quý

$=$

Thuế GTGT đầu ra của hàng hóa, dịch vụ bán trong nước

Tổng số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong tháng/quý (bao gồm: thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động xuất khẩu, phục vụ hoạt động kinh doanh trong nước chịu thuế trong tháng/quý và thuế GTGT chưa khấu trừ hết từ tháng/quý trước chuyển sang)

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

$=$

Số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của tháng/quý

Tổng doanh thu xuất khẩu trong kỳ

Tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ trong kỳ

$\times 100\%$

bán ra chịu thuế (bao gồm cả doanh thu xuất khẩu)

Riêng đối với cơ sở kinh doanh thương mại mua hàng hóa để thực hiện xuất khẩu thì số thuế GTGT đầu vào được hoàn cho hàng hóa xuất khẩu được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu} \\ = \left\{ \begin{array}{l} \text{Số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của tháng/quý} \\ - \text{Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa còn tồn kho cuối tháng/quý} \end{array} \right\} \times \frac{\text{Tổng doanh thu xuất khẩu trong kỳ}}{\text{Tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ trong kỳ bán ra chịu thuế (bao gồm cả doanh thu xuất khẩu)}} \times 100\% \end{array}$$

Trường hợp Công ty TNHH Hợp Mạnh là cơ sở kinh doanh trong tháng vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước, kinh doanh thương mại mua hàng hoá để thực hiện xuất khẩu thì việc xác định số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo quy định tại Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên.

Về hồ sơ hoàn thuế GTGT của Công ty, Chi cục Thuế thành phố Vinh - Nghệ An đã có công văn số 1022/CCT-KK&KTT ngày 23/4/2014 hướng dẫn Công ty là đúng quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty TNHH Hợp Mạnh biết, liên hệ với Chi cục Thuế thành phố Vinh - Nghệ An để được hướng dẫn cụ thể. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục Thuế thành phố Vinh - Nghệ An;
- Vụ: PC (BTC);
- Các Vụ (TCT): PC (2b), CS;
- Lưu: VT, KK (2b).



Trần Văn Phú